

Số: 82 /2017/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh năm 2018 của tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Trên cơ sở Nghị quyết số 179/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh Đồng Nai 5 năm 2016-2020;

Xét Tờ trình số 12151/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 của tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 12151/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh (bao gồm cả nội dung đánh kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017), cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

Tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đột phá, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế đồng bộ, toàn diện, nhất là các ngành và lĩnh vực trọng tâm, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với nâng cao năng suất lao động và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; phát triển giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức; chủ động, tích cực hội nhập quốc

tế; bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, môi trường và quốc phòng - an ninh

a) Các chỉ tiêu kinh tế (6 chỉ tiêu)

- Tổng sản phẩm trên địa bàn - GRDP tăng 8% - 9% so với năm 2017.
- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt khoảng 94 - 96 triệu đồng/người).
- Kim ngạch xuất khẩu năm 2018 tăng 9% - 11% so với năm 2017.
- Tổng vốn đầu tư phát triển huy động toàn xã hội năm 2018 khoảng 87.000 - 88.000 tỷ đồng.
- Hoàn thành và đưa vào sử dụng 553 căn nhà ở xã hội.
- Tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.

b) Các chỉ tiêu xã hội (14 chỉ tiêu)

- Phần đầu trong năm 2018, toàn tỉnh có 03 đơn vị cấp huyện hoàn thành hồ sơ trình Trung ương thẩm định, xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; hoàn thành 100% số xã còn lại đạt chuẩn nông thôn mới và 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2018 còn 1,05%, quy mô dân số trung bình khoảng 3.098.000 người, trong đó dân số thành thị chiếm khoảng 36% dân số.

- Giữ tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị 2,4%.
- Phần đầu giảm 0,2% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%, trong đó đào tạo nghề đạt 59%. Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm 2018 là 24%.
- Số Bác sỹ trên 1 vạn dân là 8 Bác sỹ/1 vạn dân; Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 27,9 giường/1 vạn dân.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi giảm còn 8,4%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi giảm còn 23,5%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 84,5%.
- Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội 45,8%; bảo hiểm thất nghiệp là 44,2%.

- Đạt trên 90% ấp, khu phố và trên 98% hộ gia đình đạt danh hiệu ấp, khu phố, hộ gia đình văn hóa, 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (riêng doanh nghiệp đạt 72%).

- Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn QC02, trong đó: tỷ lệ dân cư thành thị 99,3%, dân cư nông thôn là 70%.

- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt 7,5%; tỷ lệ cai nghiện ma túy cộng đồng đạt 12,5%, trong đó: Cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng đạt 8,2%, cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy đạt 4,3%.

c) Các chỉ tiêu về môi trường (3 chỉ tiêu)

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế; 98% chất thải nguy hại; 100% chất thải công nghiệp không nguy hại; 98% chất thải rắn sinh hoạt, trong đó đảm bảo tỷ lệ chôn lấp đạt dưới 50%.

- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động.

- Giữ độ che phủ cây xanh đạt 56%; ổn định tỷ lệ che phủ của rừng đạt 29,76%.

d) Các chỉ tiêu về quốc phòng, trật tự xã hội (6 chỉ tiêu)

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao.

- Giảm từ 5 - 7% số vụ tội phạm hình sự (trừ tội phạm ma túy)

- Phát hiện và xử lý tội phạm ma túy tăng 5 - 10%

- Giảm số vụ, số người chết, bị thương do tai nạn giao thông từ 5 - 10%.

- Phần đầu xử lý 90% tin báo, tố giác tội phạm; đạt tỷ lệ điều tra, khám phá các loại án từ 75% trở lên, tỷ lệ điều tra các vụ án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên 95%.

- Tổ chức thi hành án dân sự xong trên tổng số án có điều kiện thi hành, trong đó: Trên 70% về việc và 30% về tiền; giảm 8% số việc, 6% số tiền thi hành chuyển kỳ sau trên số có điều kiện thi hành.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các mục tiêu trên.

a) Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tăng thu ngân sách, đảm bảo nhu cầu chi của các đơn vị, địa phương:

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công. Tập trung chấn chỉnh những bất cập, sai phạm trong các dự án đối tác công tư, nhất là các dự án BOT, BT; tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn đầu tư.

- Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài theo hướng có chọn lọc, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững; tập trung đẩy nhanh công tác rà soát tình hình thực hiện các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành lĩnh vực, xem xét cập nhật điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với xu hướng, tình hình thực tế của tỉnh.

b) Đẩy nhanh triển khai xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, tập trung huy động hiệu quả các nguồn lực, tạo bước phát triển mạnh mẽ trong đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông; chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện nhanh và hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

c) Triển khai tích cực các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, quan tâm đến chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

d) Tăng cường các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực gắn với phát triển thị trường trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp trong các chương trình, đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp, quy hoạch phát triển thương mại; định kỳ có đánh giá kết quả thực hiện, làm rõ những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, kịp thời có giải pháp thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, ưu tiên phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển du lịch theo hướng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch. Tăng cường hợp tác công - tư để huy động nguồn lực xã hội cho phát triển du lịch.

- Tập trung phát triển, khai thác thị trường truyền thống và thị trường tiềm năng. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát tốt nhập khẩu.

đ) Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, chú trọng hiệu quả phát triển hướng tới phát triển kinh tế xanh, bền vững:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải, đặc biệt là các ngành có nguy cơ ô nhiễm môi trường và phát thải cao. Tiếp tục đầu tư một số dự án thuộc Chương trình ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

- Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch liên quan đến môi trường, trong đó có quy hoạch xử lý chất thải rắn; đồng thời tăng cường giám sát tiến độ đầu tư các hạng mục xử lý chất thải rắn sinh hoạt và đôn đốc các chủ dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt khẩn trương đầu tư công nghệ xử lý, tái chế chất thải rắn sinh hoạt theo nội dung cam kết, đảm bảo đưa vào vận hành các công trình xử lý, tái chế để giảm thiểu tỷ lệ chôn lấp.

- Tiếp tục quản lý, bảo vệ và duy trì tốt công tác phát triển rừng; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp,

người dân và năng lực của các cơ quan chức năng, cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ về môi trường.

e) Đảm bảo an sinh xã hội và tăng cường công tác bảo vệ sức khỏe nhân dân; phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo quy mô, cơ cấu, hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo. Thực hiện hiệu quả các giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với thị trường lao động; thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững. Thực hiện các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế; thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi với người có công với cách mạng, các đối tượng yếu thế trong xã hội; khuyến khích phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân. Tăng cường công tác quản lý về an toàn, vệ sinh lao động.

- Thực hiện tốt chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đẩy mạnh thực hiện chiến lược phát triển thanh niên; thực hiện tốt chính sách về dân tộc và tôn giáo; tăng cường công tác quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở cai nghiện.

- Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ triển khai các đề án, Chương trình cấp nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn; ưu tiên nguồn lực phát triển vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, thiên tai.

- Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; phòng chống dịch bệnh; kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm; đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa, đặc biệt là các Trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng cấp xã, Nhà văn hóa ấp, khu phố; di tích lịch sử, hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh; phát triển phong trào thể dục, thể thao; đồng thời khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, văn học nghệ thuật.

- Thực hiện việc rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên, quy mô lớp học một cách hợp lý; sắp xếp các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bố trí kinh phí cho công tác sửa chữa, bảo trì định kỳ cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; khuyến khích mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; chú trọng công tác sở hữu trí tuệ; phát triển thị trường khoa học công nghệ, coi doanh nghiệp là trung tâm đổi mới, sáng tạo; gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo, nghiên cứu và doanh nghiệp.

g) Xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

- Tăng cường tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; xử lý dứt điểm và

công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; đơn giản hóa thủ tục, bảo đảm công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là ở các cơ quan trực tiếp giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; có cơ chế kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm, công khai các vi phạm. Nâng cao hiệu quả thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; người đứng đầu chính quyền các cấp thực hiện đúng các quy định của Luật tiếp công dân; các cơ quan, địa phương phải rà soát, xử lý kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp kéo dài; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, được xã hội quan tâm.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) và các luật có liên quan; Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành án hành chính theo đúng quy định.

h) Tiếp tục nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, đảm bảo xây dựng vững chắc khu vực phòng thủ tỉnh:

- Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự trên các lĩnh vực, địa bàn, mục tiêu trọng điểm; giải quyết ổn định những vấn đề phức tạp về an ninh xã hội, không để trở thành “điểm nóng”.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông theo chủ đề văn hóa giao thông, lực lượng chức năng tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trên các tuyến giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, nhất là các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông.

- Tuyên truyền và phát động sâu rộng phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng phòng cháy, chữa cháy cơ sở và lực lượng chuyên nghiệp đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, nhất là ở những địa bàn trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức, nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan chức năng theo đúng quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính, Bộ KHĐT;
- Cục Kiểm tra VB. QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường